

THÔNG BÁO
Về việc công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện để trúng tuyển
Kỳ tuyển sinh năm 2021
(Đợt 1)

Căn cứ Thông báo số 140/TB-CDYT ngày 07/4/2021 của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang về việc thông báo tuyển sinh năm học 2021-2022;

Do tình hình dịch COVID-19 đang diễn biến phức tạp và để đảm bảo tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19; Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang xin thông báo đến các thí sinh đã nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh năm 2021 những nội dung cụ thể như sau:

- Công bố danh sách thí sinh đã đạt ngưỡng chất lượng đầu vào (đủ điều kiện trúng tuyển) vào Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang năm 2021 (*có danh sách kèm theo*).

- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển trong danh sách trên thường xuyên theo dõi thông tin cập nhật trên website <http://www.caodangytetg.edu.vn> để kịp thời bổ sung hồ sơ hợp lệ theo quy định khi có thông báo của nhà trường (vào thời điểm thích hợp) nhằm hoàn thành thủ tục đăng ký xét tuyển và đăng ký nhập học. Các thí sinh bổ sung hồ sơ không hợp lệ theo quy định sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển.

- Có ngành có ít thí sinh đăng ký xét tuyển chỉ có thể mở lớp khi có đủ số lượng học viên cần thiết.

Nhà trường vẫn tiếp tục nhận hồ sơ đăng ký tuyển sinh năm học 2021-2022 theo Thông báo số 140/TB-CDYT ngày 07/4/2021 của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang bằng hình thức trực tuyến qua website <http://www.caodangytetg.edu.vn> (hạn chót: cho đến khi có thông báo mới).

Trân trọng kính chào ./.

Nơi nhận:

- Đăng website;
- Lưu: VT, ĐT-NCKH(Ân).

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lê Minh Đức

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRÚNG TUYỂN
KỲ TUYỂN SINH 2021

*(Kèm thông báo số: 362/TB-CĐYT ngày 19/8/2021
của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)*

STT	Mã HS	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
CAO ĐẲNG CHÍNH QUY					
Ngành Dược sĩ cao đẳng					
1	03	Lê Thị Mỹ	Linh	03/9/2001	
2	06	Lê Thị Thảo	Nguyên	10/3/1998	
3	09	Nguyễn Võ T. Hiếu	Thảo	19/5/2003	
4	10	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	21/8/2003	
5	12	Trương Thị Hồng	Yến	30/6/2000	
6	13	Trần Ngọc Minh	Thy	18/5/2003	
7	14	Võ Dương Hạnh	Nguyên	10/12/2003	
8	15	Nguyễn Thị Yến	Phương	29/8/2003	
9	17	Dương Thị Yến	Như	16/10/2003	
10	19	Phạm Quế	Anh	29/7/2003	
11	20	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	08/02/2003	
12	23	Trương Ngọc	Thi	26/7/2003	
13	25	Trần Đặng Kim	Yến	12/4/2003	
14	29	Huỳnh Gia	Linh	26/10/2003	
15	31	Huỳnh Trần Diễm	My	26/11/2003	
16	34	Mai Lê Diễm	Trinh	19/5/2003	
17	35	Trần Thị Nguyệt	Thu	21/12/2003	
18	40	Võ Minh	Hảo	18/7/1998	
19	41	Nguyễn Thị Diễm	Ly	15/4/2003	
20	43	Lâm Thúy	Duy	28/11/2003	
21	44	Đặng Thị Như	Ngọc	17/9/2003	
22	45	Văn Thùy	Trang	19/7/2003	
23	46	Giang Thị Thanh	Thảo	17/4/2003	
24	47	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	21/4/2003	
25	49	Bùi Như	Tuyết	07/12/2003	
Ngành Điều dưỡng					
1	01	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	01/11/2001	
2	02	Trần Thị Huỳnh	Như	11/01/1995	
3	04	Phan Nguyễn Hoàng	Yến	22/02/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
4	05	Phan Hoài	Linh	02/01/2000	
5	07	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	09/01/2003	
6	08	Nguyễn Hồng	Phúc	08/01/2003	
7	11	Nguyễn Võ T. Hiếu	Thảo	19/5/2003	
8	16	Dương Thị Yến	Như	16/10/2003	
9	18	Võ Hoàng	Tuấn	15/6/2003	
10	21	Nguyễn Tiến	Dũng	21/7/2003	
11	22	Nguyễn Duy	Đức	16/2/1998	
12	24	Trương Ngọc	Thi	26/7/2003	
13	26	Trần Lê Tấn	Khải	10/12/2003	
14	27	Thạch Nguyễn Kim	Tiền	01/7/2003	
15	28	Phạm Ái	Thương	28/12/2003	
16	30	Phạm Thị Ngọc	Liên	03/9/2003	
17	32	Tạ Nguyễn Phương	Thảo	29/9/2003	
18	33	Nguyễn Ngọc	Huyền	06/4/2003	
19	36	Nguyễn Thị Tuyết	Thảo	19/01/2003	
20	37	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	10/4/2003	
21	38	Trần Thị Mỹ	Dung	18/10/2003	
22	39	Lê Trọng	Kỳ	29/12/2003	
23	42	Hồ Thị Yến	Nhi	24/4/2003	

TRUNG CẤP CHÍNH QUY

Ngành Y sĩ

1	01	Đỗ Thị Xuân	Trúc	29/02/2000	
2	02	Trần Văn	Phát	23/9/1997	
3	04	Trần Thành	Đạt	24/7/2003	

Ngành Dược sĩ

1	03	Trương Thị Hồng	Yến	30/6/2000	
---	----	-----------------	-----	-----------	--

CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG (VB2 NGÀNH KHÁC)

Ngành Dược sĩ

1	01	Mai Thị Thu	Thủy	26/12/1985	
2	02	Võ Thị Lệ	Thu	06/12/1986	
3	03	Trần Hoàng	Phượng	27/11/1991	
4	04	Huỳnh Nguyễn	Vi	01/01/1991	
5	05	Lê Trọng	Nghĩa	31/3/1984	
6	06	Đặng Thanh	Hằng	25/10/1997	
7	07	Quang Ngọc Kim	Chi	16/10/1994	
8	08	Trương Thanh	Hiếu	31/01/1989	
9	09	Lê Thị Trúc	Ly	30/4/1990	
10	10	Trần Hữu	Khánh	29/5/1998	
11	11	Nguyễn Thị Bích	Chi	20/8/1984	

STT	Mã HS	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
12	13	Nguyễn Xuân	Tín	06/3/1987	
13	14	Võ Thị Huỳnh	Như	30/01/1981	
14	15	Bùi Thị Thanh	Hoài	03/6/1987	
15	16	Dương Thanh	Phong	09/8/1978	
16	TT374	Nguyễn Thị Mộng	Bình	05/11/1995	
Ngành Điều dưỡng					
1	12	Võ Đăng	Duy	04/01/1998	
CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG (VB2 NGÀNH SK)					
Ngành Dược sĩ					
1	2	Nguyễn Thị Hồng	Đào	28/3/1993	
2	4	Phạm Thị	Kiều	01/01/1994	
3	5	Trần Trịnh Lan	Vi	06/4/1994	
4	6	Lê Thị Kim	Hường	03/6/1990	
Ngành Điều dưỡng					
1	1	Nguyễn Thị Thu	Trang	19/7/1986	
2	3	Bùi Thị Ngọc Diệu	Em	10/10/1987	
CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG (TỪ TRUNG CẤP)					
Ngành Dược sĩ					
1	1	Võ Thị Thanh	Trúc	02/10/1991	
2	3	Đào Thị Hồng	Phượng	10/02/1986	
3	7	Lê Hồng	Ngọc	27/5/1985	
4	8	Nguyễn Thị Thanh	Hiếu	29/4/1996	
5	9	Lê Quốc	Thái	08/6/1994	
Ngành Điều dưỡng					
1	2	Thái Anh	Qui	02/3/1996	
2	4	Nguyễn Thị Mộng	Huỳnh	11/11/1994	
3	5	Nguyễn Thị Diễm	My	30/9/1995	
4	6	Đoàn Thị Trúc	Mai	25/12/1991	
Ngành Hộ sinh					
1	10	Huỳnh Thị Bích	Châu	03/01/1990	
TRUNG CẤP LIÊN THÔNG (VB2)					
Ngành Dược sĩ					
1	1	Trần Thị Minh	Thùy	12/11/1989	
2	2	Trần Thị Thùy	Trang	08/4/1987	
3	3	Lê Yến	Xuân	22/11/1987	
4	4	Võ Thị Diễm	Linh	24/7/1986	
5	8	Phạm Thị Hồng	Thái	27/6/1983	
6	11	Nguyễn Thị Trinh	Trúc	13/01/1986	
7	12	Trần Thị Thùy	Trang	25/11/1997	
Ngành Y sĩ					

STT	Mã HS	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
1	5	Nguyễn Thị Tuyết	Hân	08/8/1988	
2	7	Nguyễn Thành	Phước	19/9/1990	
3	9	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	19/9/1992	
4	10	Võ Liên	Chi	01/6/1973	

DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ TRÚNG TUYỂN
KỲ TUYỂN SINH 2021
(HỒ SƠ TRỰC TUYỂN)

*(Kèm theo Thông báo số 362 /TB-CDYT ngày 19/8/2021
của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang)*

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
CAO ĐẲNG CHÍNH QUY						
Ngành Điều dưỡng						
1	TT31	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	13/02/2001	
2	TT38	Lê Thị Minh	Thư	Nữ	03/05/2003	
3	TT41	Thái Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	02/06/2003	
4	TT44	Võ Nhật	Linh	Nam	29/06/2003	
5	TT47	Thạch Nguyễn Kim	Tiền	Nữ	01/07/2003	
6	TT59	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	21/07/2003	
7	TT60	Đoàn Huỳnh Ngọc	Trình	Nữ	05/05/2003	
8	TT62	Phan Thị Ngọc	Liên	Nữ	03/09/2003	
9	TT63	Phan Thị Ngọc	Liên	Nữ	03/09/2003	
10	TT64	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	10/04/2003	
11	TT71	Nguyễn Thị Trúc	Nhi	Nữ	17/04/2003	
12	TT72	Nguyễn Thanh	Tiền	Nữ	03/01/2003	
13	TT73	Nguyễn Mỹ Phúc	Vy	Nữ	13/11/2003	
14	TT76	Trương Thị Tuyết	Huyền	Nữ	19/01/2003	
15	TT81	Phạm Ái	Thương	Nữ	28/12/2003	
16	TT82	Trần Lê Thu	An	Nữ	11/02/2003	
17	TT83	Nguyễn Duy	Đức	Nam	16/02/1998	
18	TT86	Nguyễn Thị Mỹ	Việt	Nữ	05/06/2003	
19	TT87	Nguyễn Thị Mỹ	Việt	Nữ	05/06/2003	
20	TT88	Lê Bội	Ngọc	Nữ	21/09/2003	
21	TT89	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	21/09/2003	
22	TT90	Nguyễn Duy	Đức	Nam	16/02/1998	
23	TT91	Võ Thị Ngọc	Phượng	Nữ	19/03/2002	
24	TT100	Lê Thị Thủy	Ngân	Nữ	01/01/2003	
25	TT102	Võ Thị Mỹ	Trình	Nữ	03/07/2003	
26	TT104	Phạm Thị Kim	Trong	Nữ	17/02/2003	
27	TT105	Trần Thị Minh	Tú	Nữ	17/04/2003	
28	TT106	Trần Thị Minh	Tú	Nữ	17/04/2003	
29	TT109	Dương Thụy Quý	Ngọc	Nữ	30/10/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
30	TT114	Ngô Thanh	Duy	Nam	07/09/2003	
31	TT116	Hà Đỗ Tiểu	Vinh	Nam	07/06/2003	
32	TT120	Võ Thy	Thọ	Nữ	12/04/2003	
33	TT121	Nguyễn Hà Cẩm	Giang	Nữ	27/11/2003	
34	TT122	Nguyễn Thị Diệu	Quyên	Nữ	29/01/2003	
35	TT123	Trần Thuận	An	Nam	15/10/2003	
36	TT124	Hồ Tuyết	Nhi	Nữ	03/12/2003	
37	TT125	Trương Thị Tuyết	Huyền	Nữ	19/01/2003	
38	TT131	Nguyễn Thanh	Nga	Nữ	27/09/2003	
39	TT135	Thạch Nguyễn Kim	Tiền	Nữ	01/07/2003	
40	TT142	Hồ Tuyết	Nhi	Nữ	03/12/2003	
41	TT143	Nguyễn Mỹ Phúc	Vy	Nữ	13/11/2003	
42	TT145	Nguyễn Lê Quốc	Bảo	Nam	06/10/2003	
43	TT154	Nguyễn Ngọc	Đặng	Nam	02/11/2003	
44	TT155	Nguyễn Minh	Trí	Nam	10/07/2003	
45	TT161	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	21/07/2003	
46	TT164	Phạm Lê Tuyết	Nhi	Nữ	06/03/2003	
47	TT166	Huỳnh Thị Nhật	Lan	Nữ	09/11/2003	
48	TT167	Ngô Mỹ	Hân	Nữ	02/04/2002	
49	TT168	Nguyễn Văn	Kiệt	Nam	22/10/2002	
50	TT169	Đặng Thị Mộng	Châu	Nữ	03/01/2003	
51	TT173	Nguyễn Thị Trúc	Nhi	Nữ	17/04/2003	
52	TT176	La Thị Kiều	Diễm	Nữ	20/08/2003	
53	TT183	Lê Thị Hồng	Thi	Nữ	08/11/2003	
54	TT185	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	21/11/2003	
55	TT186	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	20/03/2003	
56	TT187	Nguyễn Lê An	Thuận	Nam	21/08/1996	
57	TT188	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	20/03/2003	
58	TT189	Nguyễn Văn	Hữu	Nam	22/01/2003	
59	TT194	Võ Hoàng	Tuấn	Nam	15/06/2003	
60	TT196	Văn Thị Thanh	Loan	Nữ	26/05/2003	
61	TT197	Đinh Thị Bích	Tuyền	Nữ	11/07/2003	
62	TT200	Nguyễn Thị Diễm	Hương	Nữ	18/11/2003	
63	TT202	Phùng Nguyễn Ánh	Thu	Nữ	27/12/2003	
64	TT203	Phùng Nguyễn Ánh	Thu	Nữ	27/12/2003	
65	TT205	Phạm Nguyễn hữu	lộc	Nam	01/02/2003	
66	TT207	Nguyễn Thị Hoài	Thu	Nữ	05/09/2003	
67	TT219	Hồ Thị Thanh	Ngân	Nữ	14/12/2003	
68	TT220	Lê Nguyễn Quốc	Vương	Nam	21/11/2003	
69	TT221	Hồ Thị	Hiền	Nữ	15/06/2003	
70	TT222	Trương Thị Kim	Cương	Nữ	02/03/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
71	TT228	Huỳnh Thanh	Lâm	Nam	03/12/2003	
72	TT230	Trần Thị Trường	Vi	Nữ	05/11/2002	
73	TT231	Đỗ Thị Bảo	Trần	Nữ	07/05/2003	
74	TT232	Lê Thị Hồng	Cúc	Nữ	15/11/2003	
75	TT233	Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	06/04/2003	
76	TT235	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	15/10/2003	
77	TT236	Phạm Ngọc	Như	Nữ	22/11/2003	
78	TT238	Tổng Ý	Linh	Nữ	14/08/2003	
79	TT245	Trần Thị Phương	Vi	Nữ	14/12/2003	
80	TT248	Đặng Thị Kiều	Oanh	Nữ	29/06/2003	
81	TT249	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	21/04/2003	
82	TT250	Nguyễn Thị Trúc	Thanh	Nữ	06/02/2002	
83	TT253	Hồ Lê Minh	Trí	Nam	06/05/2002	
84	TT255	Đoàn Thị Như	Ý	Nữ	28/01/2003	
85	TT256	Tạ Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	29/09/2003	
86	TT258	Võ Hồng	Trần	Nữ	20/12/2003	
87	TT259	Nguyễn Thị Ngọc	Nhi	Nữ	18/04/2003	
88	TT261	Trần Thị Thuý	Quỳnh	Nữ	29/04/2003	
89	TT263	Võ Nhật	Thông	Nam	20/05/2003	
90	TT265	Võ Thị Km	Ngân	Nữ	29/09/2003	
91	TT267	Ngô Thị Tuyết	Mai	Nữ	03/08/2003	
92	TT268	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	29/09/2003	
93	TT273	Trần Thị Kim	Quyển	Nữ	06/02/2003	
94	TT280	Nguyễn Thị Trinh	Trinh	Nữ	18/07/2003	
95	TT284	Phạm Lê Tâm	Như	Nữ	08/12/2003	
96	TT285	Dương Thị Kim	Ngân	Nữ	14/02/2003	
97	TT288	Nguyễn Mỹ Phương	Ngân	Nữ	22/11/2003	
98	TT290	Huỳnh thị đình	ân	Nữ	11/04/2003	
99	TT293	Trương Thị Thu	Ngân	Nữ	20/03/2002	
100	TT294	Đặng Ngọc Huỳnh	Như	Nữ	07/10/2003	
101	TT298	Phan Thị Ngọc	Liên	Nữ	03/09/2003	
102	TT299	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	10/04/2003	
103	TT304	Phạm Ái	Thương	Nữ	28/12/2003	
104	TT313	Trần Thị Thuý	An	Nữ	28/07/2003	
105	TT316	Phan Thị Cẩm	Thu	Nữ	26/02/2003	
106	TT317	Trần Thị Mỹ	Dung	Nữ	18/10/2003	
107	TT319	Phùng Nguyễn Ánh	Thu	Nữ	27/12/2003	
108	TT321	Thạch Nguyễn Khắc	Duy	Nam	24/02/2003	
109	TT325	Nguyễn Minh	Luân	Nam	26/11/2003	
110	TT327	Ngô Thị Tuyết	Trâm	Nữ	06/08/2003	
111	TT332	Phạm Minh	Thái	Nam	03/04/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
112	TT333	Nguyễn Thị Tuyết	Thảo	Nữ	19/01/2003	
113	TT336	Lê Trọng	Kỳ	Nam	29/12/2003	
114	TT337	Bùi Thị Thùy	Tâm	Nữ	19/12/2003	
115	TT342	Bùi Thị Thùy	Tâm	Nữ	19/12/2003	
116	TT357	Trần Thị Thuý	Quỳnh	Nữ	29/04/2003	
117	TT360	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	25/05/2003	
118	TT362	Ngô Thị Thùy	Liên	Nữ	19/02/2000	
119	TT365	Nguyễn Minh	Luân	Nam	26/11/2003	
120	TT366	Hồ Thị Yến	Nhi	Nữ	24/04/2003	
121	TT367	Lai Ngọc	Hân	Nữ	22/12/2003	
122	TT370	Lê Thị Mộng	Tuyền	Nữ	28/07/2003	
123	TT380	Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	21/10/2003	
124	TT383	Đặng Huyền	Trân	Nữ	01/08/2003	
125	TT384	Lê Bội	Ngọc	Nữ	21/09/2003	
126	TT385	Võ Thị Hạnh	Nhi	Nữ	22/09/2003	
127	TT392	Nguyễn Hải	My	Nữ	07/09/2003	
128	TT395	Nguyễn Võ Quốc	Duy	Nam	27/11/2003	
129	TT402	Đặng Nguyễn Thiên	Trúc	Nữ	25/10/2003	
130	TT404	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	11/11/2003	
131	TT405	Lê Bảo	Ngọc	Nữ	21/09/2003	
132	TT407	Lê Bội	Ngọc	Nữ	21/09/2003	
133	TT411	Đỗ Hoàng Bích	Thư	Nữ	15/11/2003	
Ngành Dược sĩ						
1	TT28	Phạm Huỳnh Như	Ngọc	Nữ	30/05/2003	
2	TT32	Trần Nhựt	Quang	Nam	08/02/1992	
3	TT33	Nguyễn Thị Uyển	Nhi	Nữ	07/03/2003	
4	TT39	Võ Xuân	Thi	Nữ	23/10/2003	
5	TT42	Trần Thị Bảo	My	Nữ	20/05/2003	
6	TT45	Lê Kỳ	Duyên	Nữ	15/12/2003	
7	TT46	Phan Lê Tường	Vi	Nữ	23/03/2003	
8	TT48	Phan Lê Tường	Vi	Nữ	23/06/2003	
9	TT51	Nguyễn Hữu	Liêm	Nam	19/08/1993	
10	TT53	Nguyễn Trần Thị Cẩm	Ly	Nữ	17/10/2001	
11	TT54	Trương Thị Tuyết	Huyền	Nữ	19/01/2003	
12	TT58	Bùi Như	Tuyết	Nữ	07/12/2003	
13	TT61	Nguyễn Anh	Tuyền	Nữ	30/11/2003	
14	TT66	Võ Mai Kiều	Khanh	Nữ	20/08/2003	
15	TT67	Trần Hương	Vy	Nữ	11/06/2003	
16	TT68	Trần Hương	Vy	Nữ	11/06/2003	
17	TT70	Bùi Anh	Thư	Nữ	25/03/2003	
18	TT74	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/06/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
19	TT75	Nguyễn Thị Mỹ	Việt	Nữ	05/06/2003	
20	TT77	Lê Thị	Hiếu	Nữ	13/07/2003	
21	TT78	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	14/10/2002	
22	TT79	Phan Thảo	Vân	Nữ	13/12/2003	
23	TT85	Nguyễn Thị Mỹ	Việt	Nữ	05/06/2003	
24	TT92	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	16/11/2003	
25	TT93	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	30/08/2003	
26	TT94	Nguyễn Đồng Như	Ngọc	Nữ	21/02/2003	
27	TT97	Quách Thủy	Tiên	Nữ	22/08/2002	
28	TT99	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	15/10/2003	
29	TT101	Lê Thị Ngọc	Quý	Nữ	10/05/2003	
30	TT103	Huỳnh Gia	Linh	Nữ	26/10/2003	
31	TT107	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/11/2003	
32	TT108	Nguyễn Bùi Minh	Thư	Nữ	26/12/2003	
33	TT110	Trương Thị Tuyết	Huyền	Nữ	19/01/2003	
34	TT111	Phạm Thị Yến	Nhi	Nữ	27/04/2003	
35	TT112	Phạm Huỳnh Như	Ngọc	Nữ	30/05/2003	
36	TT113	Nguyễn Thị Diễm	Ly	Nữ	15/04/2003	
37	TT115	nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	07/07/2003	
38	TT118	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	05/09/2003	
39	TT119	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	05/09/2003	
40	TT126	Trần Thuận	An	Nam	15/10/2003	
41	TT127	Nguyễn Thị Diệu	Quyên	Nữ	29/01/2003	
42	TT128	Nguyễn Hà Cẩm	Giang	Nữ	27/11/2003	
43	TT129	Đoàn Thị Việt	Trình	Nữ	19/11/2003	
44	TT132	Võ Ngọc	Kthy	Nữ	23/11/2003	
45	TT133	Mai Lê Diễm	Trình	Nữ	19/05/2003	
46	TT134	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	23/11/2003	
47	TT136	Đặng Thị Thùy	Trang	Nữ	23/05/2003	
48	TT137	Châu Ngọc Tuyết	Mỹ	Nữ	01/12/2003	
49	TT138	Trần Đặng Kim	Yến	Nữ	12/04/2003	
50	TT139	Giang Thị Thanh	Thảo	Nữ	17/04/2003	
51	TT140	Nguyễn Minh	Khang	Nam	24/11/2003	
52	TT141	Trần Thị Nguyệt	Thu	Nữ	21/12/2003	
53	TT144	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	21/04/2003	
54	TT146	Lưu Kim	Tiền	Nữ	25/11/2003	
55	TT149	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	02/03/2003	
56	TT151	Nguyễn Thị Mỹ	Trân	Nữ	13/10/2002	
57	TT152	Nguyễn Ngọc Quế	Trân	Nữ	08/11/2003	
58	TT153	Nguyễn Thị Yến	Ngọc	Nữ	27/07/2003	
59	TT157	Nguyễn Trung	Tín	Nam	03/11/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
60	TT158	Phan Thị Mộng	Thùy	Nữ	25/03/2003	
61	TT159	Trần Thị Kim	Tuyền	Nữ	19/08/2003	
62	TT160	Huỳnh Thanh	Huyền	Nữ	22/05/2003	
63	TT170	Phạm Nguyễn Cẩm	Tú	Nữ	27/03/2003	
64	TT171	Trần Thị Tuyết	Anh	Nữ	19/10/2003	
65	TT172	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	03/11/2003	
66	TT174	Nguyễn Thành	Phát	Nam	01/01/2003	
67	TT175	Trần Thị Mỹ	Tâm	Nữ	28/01/2003	
68	TT177	Võ Việt	Tân	Nam	16/11/2003	
69	TT178	Trương Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	10/12/2003	
70	TT179	Phan Văn	Trường	Nam	23/06/2003	
71	TT181	Đặng Kiều Bích	Trâm	Nữ	15/09/2003	
72	TT182	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	Nữ	10/06/2003	
73	TT184	Bùi Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	20/05/2003	
74	TT191	Nguyễn Thanh	Nhã	Nam	07/07/2003	
75	TT192	Nguyễn Hồng	Phúc	Nữ	08/01/2003	
76	TT193	Đặng Thị Như	Ngọc	Nữ	17/09/2003	
77	TT195	Phạm Hồng	Ngọc	Nữ	01/02/1998	
78	TT199	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	16/09/2003	
79	TT201	Trương Chí	Nghị	Nam	07/02/2003	
80	TT204	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	23/03/2003	
81	TT206	Nguyễn Lê Phương	Uyên	Nữ	16/01/2003	
82	TT208	Lê Nguyễn Yến	Ngọc	Nữ	25/07/2003	
83	TT209	Nguyễn Thị Diễm	Trình	Nữ	28/01/2003	
84	TT210	Đặng Thị Như	Ngọc	Nữ	17/09/2003	
85	TT211	Võ Thị Ngọc	Thơ	Nữ	20/10/2003	
86	TT212	Lê Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	18/10/2003	
87	TT213	Lê Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	18/10/2003	
88	TT214	Phạm Quế	Anh	Nữ	29/07/2003	
89	TT215	Nguyễn Lâm	Vũ	Nam	16/01/2003	
90	TT216	Trần Ngọc	Thảo	Nữ	28/11/2003	
91	TT218	Trần Ngọc Thúy	Vy	Nữ	20/09/2003	
92	TT223	Lương Thị Thuý	Quyên	Nữ	23/08/2003	
93	TT224	Nguyễn Thanh Phương	Quế	Nữ	03/02/2002	
94	TT225	Trần Thị Ngọc	Hân	Nữ	13/08/2003	
95	TT226	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	08/02/2003	
96	TT227	Đặng Thị Thanh	Tú	Nữ	29/05/2003	
97	TT234	Võ Minh	Hảo	Nam	18/07/1998	
98	TT239	Đặng Thị Kim	Xuyến	Nữ	23/08/2003	
99	TT240	Lê Quốc	Thái	Nam	13/09/2003	
100	TT243	Phan Triệu Vy	Thanh	Nữ	30/04/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
101	TT244	Phan Triệu Vy	Thanh	Nữ	30/04/2003	
102	TT246	Lê Thị Thu	Hương	Nữ	07/01/2003	
103	TT247	Lê Thị Thu	Hương	Nữ	07/01/2003	
104	TT251	Trần Nguyễn Mỹ	Phương	Nữ	17/08/2003	
105	TT252	Tô Đình	Thái	Nam	01/12/2003	
106	TT254	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	08/02/2003	
107	TT257	Nguyễn Thị Diễm	My	Nữ	01/09/2003	
108	TT260	Nguyễn Lê Thị Huỳnh	Giao	Nữ	14/07/2003	
109	TT264	Châu Ngọc Tuyết	Mỹ	Nữ	01/12/2003	
110	TT266	Lê Thị Hồng	Ngọc	Nữ	08/03/2003	
111	TT269	Nguyễn Ngọc Mỹ	Hải	Nữ	14/12/2002	
112	TT270	Nguyễn Ngọc	Hạnh	Nữ	16/08/2003	
113	TT271	Trần Thị Kim	Quyến	Nữ	06/02/2003	
114	TT274	Nguyễn Lê Thị Huỳnh	Giao	Nữ	14/07/2003	
115	TT275	Nguyễn Lê Thị Huỳnh	Giao	Nữ	14/07/2003	
116	TT279	Bùi Thị Ngọc	Ngân	Nữ	06/05/2003	
117	TT282	Phạm Lê Tâm	Như	Nữ	08/12/2003	
118	TT283	Lê Minh	Anh	Nữ	13/12/2003	
119	TT286	Nguyễn Thị Nhã	Băng	Nữ	11/03/2003	
120	TT289	Nguyễn Thị Nhã	Băng	Nữ	11/03/2003	
121	TT296	Ngô Thị Mỹ	Linh	Nữ	10/01/2002	
122	TT297	Lâm Thuý	Duy	Nữ	28/11/2003	
123	TT300	Võ Ngọc	Kthy	Nữ	23/11/2003	
124	TT302	Trần Hương	Vy	Nữ	11/06/2003	
125	TT303	Đoàn Thị Việt	Trinh	Nữ	19/11/2003	
126	TT306	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	16/11/2003	
127	TT307	Ngô Mỹ	Hân	Nữ	02/04/2002	
128	TT311	Nguyễn Bui Minh	Thư	Nữ	26/12/2003	
129	TT314	Đoàn Thị Thúy	Vy	Nữ	09/02/2003	
130	TT318	Cam Phương	Yến	Nữ	04/07/2002	
131	TT320	Nguyễn Hoàng Ngọc	Nhi	Nữ	15/01/2003	
132	TT322	Ung Thị Yến	Nhi	Nữ	21/05/2003	
133	TT323	Văn Thuý	Trang	Nữ	19/07/2003	
134	TT324	Trần Gia	Thuận	Nam	23/10/2003	
135	TT328	Nguyễn Thị Tường	Vi	Nữ	01/06/2003	
136	TT329	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	11/11/2003	
137	TT330	Lê Hữu	Thành	Nam	28/06/2003	
138	TT331	Võ Mai Kiều	Khanh	Nữ	20/08/2003	
139	TT334	Đồng Thị Hiếu	Hạnh	Nữ	05/04/2003	
140	TT335	Phan Trần Hữu	Nghị	Nam	15/12/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
141	TT338	Bùi Thị Thùy	Tâm	Nữ	19/12/2003	
142	TT339	Lê Nguyễn Băng	Khanh	Nữ	05/03/2003	
143	TT341	Nguyễn Lê Ngọc	Vy	Nữ	17/11/2003	
144	TT343	Phạm Thị Huyền	Giao	Nữ	09/10/2003	
145	TT344	Nguyễn Minh	Thoại	Nam	17/02/2003	
146	TT345	Phan Thị Phương	Quyên	Nữ	08/05/2003	
147	TT346	Bùi Như	Tuyết	Nữ	07/12/2003	
148	TT347	Nguyễn Thị Tú	Oanh	Nữ	09/11/2003	
149	TT349	Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	22/08/2003	
150	TT350	Nguyễn Ngọc	Trân	Nữ	22/08/2003	
151	TT354	Nguyễn Thị Huỳnh	Xuân	Nữ	15/03/2003	
152	TT355	Đỗ Thị Kim	Chi	Nữ	01/04/2003	
153	TT356	Võ Hồ Trung	Nam	Nam	01/01/2003	
154	TT361	Phan Lê Ái	Quỳnh	Nữ	04/04/2003	
155	TT363	Trần Thị Anh	Thi	Nữ	18/03/2002	
156	TT364	Lê Thị Thu	Vân	Nữ	21/03/2003	
157	TT369	Nguyễn Lê Ngọc	Vy	Nữ	17/11/2003	
158	TT371	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/06/2003	
159	TT372	Lê Thị Mai	Thư	Nữ	14/02/2003	
160	TT373	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	26/04/2002	
161	TT375	Nguyễn Thị	Nhi	Nữ	12/09/2002	
162	TT376	Trần Duy	Thái	Nam	31/05/2003	
163	TT377	Phạm Hiếu	Thịnh	Nam	24/12/2003	
164	TT379	Lê Thị Cẩm	Tiên	Nữ	29/08/2003	
165	TT381	Nguyễn Thị Hồng	Hương	Nữ	19/09/2003	
166	TT382	Đặng Huyền	Trân	Nữ	01/08/2003	
167	TT386	Châu Thị Thảo	Nguyên	Nữ	28/09/2003	
168	TT387	Nguyễn Thanh	Tâm	Nam	05/12/2003	
169	TT388	Trần Phạm Long	Hồ	Nam	19/02/2003	
170	TT390	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	02/12/2003	
171	TT393	Võ Ngọc	Vy	Nữ	26/06/2003	
172	TT396	Phan Lê Ái	Quỳnh	Nữ	04/04/2003	
173	TT397	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	13/06/2003	
174	TT398	Đặng Thị Thanh	Tú	Nữ	29/05/2003	
175	TT399	Lai Ngọc	Hân	Nữ	22/12/2003	
176	TT400	Lưu Kim	Ngân	Nữ	22/10/2003	
177	TT401	Nguyễn Thanh	Thảo	Nam	29/07/2003	
178	TT403	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	11/11/2003	
179	TT408	Nguyễn Lê Cẩm	Hương	Nữ	05/11/2003	
180	TT412	Nguyễn Ngọc Gia	Kỳ	Nữ	09/09/2003	
181	TT413	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	10/12/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
Ngành Hộ sinh						
1	TT37	Thái Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	02/06/2003	
2	TT130	Nguyễn Thanh	Nga	Nữ	27/09/2003	
3	TT156	Thái Lê Thị Hồng	Gấm	Nữ	02/06/2003	
4	TT217	Lê Thị Mỹ	Tiên	Nữ	16/07/2003	
5	TT358	Dương Thị Yến	Như	Nữ	16/10/2003	
6	TT359	Phan Thị Trúc	Phương	Nữ	15/02/2003	
CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG (TỪ TRUNG CẤP)						
Ngành Điều dưỡng						
1	TT57	Võ Mai Kiều	Khanh	Nữ	20/08/2003	
2	TT163	Châu Thị Hồng	Cẩm	Nữ	30/12/1995	
Ngành Dược sĩ						
1	TT34	Nguyễn Thị Tuyết	Mai	Nữ	22/11/1991	
2	TT43	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	Nữ	28/11/1996	
3	TT56	Phan Nguyễn Ngọc	Huyền	Nữ	01/09/1991	
4	TT80	Võ Thị Thuỳ	Mỹ	Nữ	14/03/1995	
5	TT98	Nguyễn Thành	Bưởi	Nam	10/11/2000	
6	TT368	Đặng Minh	Trí	Nam	14/10/1994	
7	TT394	Nguyễn Thị Xuân	Diệu	Nữ	25/08/1992	
Ngành Hộ sinh						
1	TT95	Huỳnh Thị Bích	Châu	Nữ	03/01/1990	
2	TT281	Phạm Hoàng	Đặng	Nam	03/03/1992	
CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG (VĂN BẰNG 2)						
Ngành Dược sĩ						
1	TT30	Trương Hoàng	Nam	Nam	15/02/1991	
2	TT35	Võ Thị Huỳnh	Như	Nữ	30/01/1981	
3	TT69	Bùi Thị Thanh	Hoài	Nữ	03/06/1987	
4	TT262	Trần Thị Thanh	Tâm	Nữ	08/02/1987	
5	TT278	Đào Thị Thuý	Quyên	Nữ	02/10/1996	
6	TT291	Trương Thị Ngọc	Nhung	Nữ	23/04/1997	
7	TT310	Dương Thanh	Phong	Nam	29/08/1978	
8	TT374	Nguyễn Thị Mộng	Bình	Nữ	05/11/1995	
9	TT378	Lê Thị	Mai	Nữ	12/12/1995	
10	TT391	Vương Mỹ	Lệ	Nữ	23/01/1985	
11	TT406	Mai Thị Ngọc	Diễm	Nữ	01/05/1989	
12	TT409	Lê Việt	Phương	Nam	25/06/1981	
13	TT410	Hồ Thị	Phượng	Nữ	16/10/1985	
TRUNG CẤP CHÍNH QUY						
Ngành Điều dưỡng						
1	TT117	Trương Thanh	Phúc	Nam	24/09/2003	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
2	TT292	Trần Thành Đạt		Nam	24/07/2003	
Ngành Dược sĩ						
1	TT147	Nguyễn Thị Mỹ Trân		Nữ	13/10/2002	
2	TT150	Đoàn Thị Việt Trinh		Nữ	19/11/2003	
3	TT242	Đoàn Hồng Cúc		Nữ	02/07/1990	
Ngành Y sĩ						
1	TT29	Đỗ Hồng Phát		Nam	08/12/1998	
2	TT49	Tạ Thị Diễm Kiều		Nữ	03/07/2001	
3	TT50	Nguyễn Ngọc Phương Trâm		Nữ	05/05/2003	
4	TT52	Hồ Thị Hồng Thắm		Nữ	13/08/1996	
5	TT55	Lê Thị Thanh Trúc		Nữ	26/07/2002	
6	TT65	Nguyễn Anh Thư		Nữ	21/03/2003	
7	TT84	Nguyễn Thị Mỹ Việt		Nữ	05/06/2003	
8	TT148	Đặng Thị Kim Thắm		Nữ	29/12/2003	
9	TT162	Ngô Quế Trân		Nữ	19/09/2003	
10	TT165	Hồ Thảo Uyên		Nữ	24/12/2003	
11	TT180	Đồng Thị Hiếu Hạnh		Nữ	05/04/2003	
12	TT190	Tạ Nguyễn Phương Thảo		Nữ	29/09/2003	
13	TT198	Phan Văn Phước		Nam	17/09/2003	
14	TT229	Trương Thị Yến Phương		Nữ	10/03/2003	
15	TT237	Nguyễn Tấn Thông		Nam	23/05/1997	
16	TT241	Nguyễn Kim Khánh		Nữ	01/01/2003	
17	TT272	Phạm Thị Huyền Giao		Nữ	09/10/2021	
18	TT276	Phạm Thị Huyền Giao		Nữ	09/10/2021	
19	TT277	Trần Thị Minh Tú		Nữ	17/04/2003	
20	TT287	Phạm Thị Huyền Giao		Nữ	09/10/2003	
21	TT295	Hồ Thảo Uyên		Nữ	24/12/2003	
22	TT301	Trần Thành Đạt		Nam	24/07/2003	
23	TT312	Phan Lê Tường Vy		Nữ	16/06/2003	
24	TT326	Lao Thị Ngọc Hân		Nữ	18/05/1985	
25	TT340	Lê Thanh Tuấn An		Nam	06/03/2003	
26	TT348	Nguyễn Thị Ngọc Hân		Nữ	09/09/2003	
27	TT351	Phạm Thị Huyền Giao		Nữ	09/10/2003	
28	TT352	Hồ Ngọc Giềng		Nữ	26/10/2003	
29	TT353	Phạm Thị Huyền Giao		Nữ	09/10/2003	
TRUNG CẤP LIÊN THÔNG (VĂN BẢNG 2)						
Ngành Điều dưỡng trung cấp						
1	TT308	Nguyễn Thị Thảo Trang		Nữ	24/06/1993	
Ngành Dược sĩ trung cấp						
1	TT96	Lê Thị Thúy Hằng		Nữ	30/03/2021	
2	TT305	Trương Hoàng Nam		Nam	15/02/1991	

STT	Mã HS	Họ và tên		Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Ghi chú
Ngành Y sĩ						
1	TT36	Bùi Thị Cẩm	Loan	Nữ	01/01/1989	
2	TT40	Nguyễn Hoàng	Phương	Nam	07/02/1989	
3	TT389	Ngô Hoàng Thanh	Bích	Nữ	26/10/1995	